

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1363/QĐ-BGTVT ngày 22/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được bổ sung lĩnh vực Đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Thực hiện Công văn số 5512/UBND-XD ngày 31/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 147/TTr-SGTVT-PCAT ngày 14/8/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này gồm các nội dung sau:

1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 07 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau (kèm theo danh mục).

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đối với 07 thủ tục hành chính cấp tỉnh trong lĩnh vực Đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau (kèm theo quy trình).

**Điều 2.** Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật, bổ sung hoàn chỉnh đầy đủ nội dung thông tin của quy trình nội bộ, liên thông và điện tử lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh đối với 07 thủ tục hành chính được công bố, phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này; khẩn trương hoàn thành xong trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày quyết định có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (VIC);
- Cục KSTTHC, VPCP (CSDLQGTTTHC);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh (VIC);
- Các PVP UBND tỉnh (VIC);
- Sở Thông tin và Truyền thông (VIC);
- Công Thông tin điện tử tỉnh (VIC);
- QHXD (VIC), CCHC (Đời92, VIC);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**




**Lâm Văn Bi**




**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA  
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH CÀ MAU**

*được ban hành theo Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau*


Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	<p>1. Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính đến Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau), sau đây viết tắt cách thức thực hiện, địa điểm thực hiện thủ tục hành chính là “Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau”.</p> <p>2. Hoặc nộp trực tuyến tại Trang Một cửa điện tử của Sở Giao thông vận tải, địa chỉ website <a href="http://sogtvt.dvctt.camau.gov.vn">http://sogtvt.dvctt.camau.gov.vn</a>, nếu đủ điều kiện và có giá trị như nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, sau đây viết tắt là “Trực tuyến”.</p> <p>3. Thời gian tiếp nhận vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.</li><li>- Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.</li></ul>						
1	Chấp thuận hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước tại vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng	Trong thời hạn 04 ngày làm việc (cắt giảm 01/05 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích);	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giao thông vận tải.	Không	Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được sao y theo Quyết định số 1363/QĐ-BGTVT ngày 22/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao

	 <p>biệt hoặc khu vực hàng hải</p>		<p>- Trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3).</p>				<p>thông vận tải</p>
<p>2</p>	<p>Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát</p>	<p>- Sở Giao thông vận tải tiếp nhận, thẩm định trong thời hạn chậm nhất 04 ngày làm việc (cắt giảm 01/05 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định công bố trong thời hạn chậm nhất 04 ngày làm việc (cắt giảm 01/05 ngày, tỷ lệ cắt giảm 20%), kể từ ngày nhận được hồ sơ trình của Sở Giao thông vận tải.</p>	<p>Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua đường bưu điện (bưu chính công ích);</li> <li>- Trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3).</li> </ul>	<p>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau;</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giao thông vận tải, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.</p>	<p>Không</p>	<p>Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước</p>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được sao y theo Quyết định số 1363/QĐ-BGTVT ngày 22/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải</p>

3	 <p>khác không thuộc vùng nước tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát</p>	<p>- Sở Giao thông vận tải tiếp nhận, thẩm định trong thời hạn chậm nhất 01 ngày làm việc (cắt giảm 01/02 ngày, tỷ lệ cắt giảm 50%), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định công bố trong thời hạn chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình của Sở Giao thông vận tải.</p>	<p>Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua đường bưu điện (bưu chính công ích);</li> <li>- Trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3).</li> </ul>	<p>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau;</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giao thông vận tải, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.</p>	Không	<p>Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước</p>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được sao y theo Quyết định số 1363/QĐ-BGTVT ngày 22/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải</p>
4	<p>Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước</p>	<p>Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày, tỷ lệ cắt giảm 33,33%), kể</p>	<p>Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một</p>	<p>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh</p>	Không	<p>Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản</p>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được sao y theo Quyết định số</p>



		từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	trong các cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3).	Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giao thông vận tải.		lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước	1363/QĐ-BGTVT ngày 22/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải
5	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày, tỷ lệ cắt giảm 33,33%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua đường bưu điện (bưu chính công ích); - Trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3).	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giao thông vận tải.	Không	Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được sao y theo Quyết định số 1363/QĐ-BGTVT ngày 22/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải
6	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày, tỷ lệ cắt giảm 33,33%), kể từ ngày nhận đủ	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau:	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau;	Không	Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được sao y theo Quyết định số 1363/QĐ-

	dưới nước	hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua đường bưu điện (bưu chính công ích);</li> <li>- Trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3).</li> </ul>	- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giao thông vận tải.		phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước	BGTVT ngày 22/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải
7	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	Trong thời hạn 01 ngày làm việc (cắt giảm 01/02 ngày, tỷ lệ cắt giảm 50%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp;</li> <li>- Qua đường bưu điện (bưu chính công ích);</li> <li>- Trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3).</li> </ul>	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Giao thông vận tải.	Không	Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được sao y theo Quyết định số 1363/QĐ-BGTVT ngày 22/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

**Cấp tỉnh: Tổng số có 07 thủ tục hành chính mới ban hành./.**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI CÓ THỰC HIỆN VÀ KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN HỒ SƠ, TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH VÀ TRUNG TÂM GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TỈNH**



*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thủ tục hành chính			
		Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh	
		Có	Không	Có	Không
<b>I</b>	<b>CẤP TỈNH</b>	<b>07</b>	<b>0</b>	<b>07</b>	<b>0</b>
*	<b>Lĩnh vực Đường thủy nội địa</b>				
1.	Chấp thuận hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước tại vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải	X		X	
2.	Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	X		X	
3.	Thủ tục đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	X		X	
4.	Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu	X		X	
5.	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	X		X	
6.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	X		X	
7.	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	X		X	

**Tổng cộng có 07 thủ tục hành chính cấp tỉnh./.**



**TRÍCH NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH  
KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 1363/QĐ-BGTVT NGÀY 22/7/2019  
CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

*(Làm cơ sở để sao y, thực hiện công khai và hướng dẫn, tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh)*

---

**I. Lĩnh vực Đường thủy nội địa**

**1. Thủ tục: Chấp thuận hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước tại vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải**

**Trình tự thực hiện:**

Nộp hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đề nghị chấp thuận hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước tại vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải đến Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau.

Giải quyết hồ sơ:

Sở Giao thông vận tải tiếp nhận, kiểm tra nội dung hồ sơ; nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời gian 02 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ, hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

- Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Giao thông vận tải có văn bản chấp thuận; trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**Thành phần hồ sơ:**

1. Đơn đề nghị về việc chấp thuận tổ chức vùng hoạt động vui chơi giải trí dưới nước;

2. Sơ đồ vị trí thiết lập báo hiệu, trường hợp vùng hoạt động trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia, vùng hoạt động trên tuyến đường thủy nội địa địa phương báo hiệu phải được thiết kế theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia có liên quan;

3. Phương án bảo đảm an ninh, an toàn, cứu hộ, cứu nạn và ngăn ngừa ô nhiễm môi trường.

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải.

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản chấp thuận.

**Mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị về việc chấp thuận tổ chức vùng hoạt động vui chơi giải trí dưới nước.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

TÊN TỔ CHỨC

-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

Số: /ĐĐN-..... (1)

..... (địa danh), ngày tháng năm 20.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Về việc chấp thuận tổ chức hoạt động vui chơi giải trí dưới nước.....(2)**

Kính gửi: .....(3).....

**1. Căn cứ pháp lý**

Căn cứ Nghị định số.../2019/NĐ-CP ngày ... tháng .... năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi giải trí dưới nước.

Căn cứ.....(4).....

**2. Nội dung đề xuất**

a) Chiều dài vùng hoạt động .....km (từ .....đến.....);

b) Chiều rộng vùng hoạt động.....km (từ .....đến.....);

c) Thời gian bắt đầu thực hiện khai thác: từ giờ... phút, ngày... tháng...năm... đến giờ... phút, ngày... tháng...năm.....;

d) Các nội dung khác

.....

..... (5)..... kính đề nghị .....(3) .....xem xét, công bố vùng hoạt động .....(2) .....

Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, .....(7)

**THỦ TRƯỞNG(6)**

(Ký tên, đóng dấu, họ và tên)

**Ghi chú:**

- (1) Ký hiệu viết tắt của cơ quan, tổ chức (đơn vị, doanh nghiệp).
- (2) Nêu tên vùng hoạt động (nếu có).
- (3) Nêu tên cơ quan có thẩm quyền công bố theo quy định tại Nghị định này.
- (4) Nêu: Quyết định phê duyệt (nếu có) hoặc nhu cầu hoạt động của tổ chức, cá nhân.
- (5) Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân.
- (6) Thẩm quyền ký là Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân.
- (7) Chữ viết tắt tên cơ quan tham mưu và số lượng bản lưu (nếu cần).

**2. Thủ tục: Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát**

**Trình tự thực hiện:**

Nộp hồ sơ:

- Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đề nghị công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát đến Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau.

Giải quyết hồ sơ:

- Chậm nhất 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Giao thông vận tải báo cáo kết quả thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét công bố mở vùng hoạt động; trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Giao thông vận tải hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

- Chậm nhất 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Giao thông vận tải, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định công bố theo Mẫu số 03; trường hợp không giải quyết phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

**Thành phần hồ sơ:**

**\* Hồ sơ công bố vùng hoạt động có dự án đầu tư xây dựng (01 bộ hồ sơ, mỗi loại 01 bản), gồm:**

1. Đơn đề nghị công bố vùng hoạt động vui chơi giải trí dưới nước;
2. Sơ đồ vị trí thiết lập báo hiệu đối với trường hợp vùng hoạt động giáp ranh với vùng 1 hoặc sơ đồ bố trí phao và cờ hiệu đối với trường hợp vùng hoạt động không giáp ranh với vùng 1;
3. Bản sao có chứng thực quyết định phê duyệt dự án (nếu có);
4. Phương án bảo đảm an ninh, an toàn, cứu hộ, cứu nạn và ngăn ngừa ô nhiễm môi trường;
5. Bản vẽ hoàn công công trình, bao gồm cả hải đồ hoặc bản đồ thể hiện vị trí.

**\* Hồ sơ công bố vùng hoạt động không có dự án đầu tư xây dựng (01 bộ hồ sơ, mỗi loại 01 bản), gồm:**

1. Đơn đề nghị công bố vùng hoạt động vui chơi giải trí dưới nước;
2. Sơ đồ vị trí thiết lập báo hiệu đối với trường hợp vùng hoạt động giáp ranh với vùng 1 hoặc sơ đồ bố trí phao và cờ hiệu đối với trường hợp vùng hoạt động không giáp ranh với vùng 1;

3. Phương án bảo đảm an ninh, an toàn, cứu hộ, cứu nạn và ngăn ngừa ô nhiễm môi trường.

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải.

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công bố mở vùng hoạt động vui chơi giải trí (kèm theo).

**Mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị công bố vùng hoạt động vui chơi giải trí dưới nước.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

TÊN TỔ CHỨC  
-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-----

Số: /ĐĐN-.....(1)

.....(địa danh), ngày tháng năm 20.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Công bố vùng hoạt động vui chơi giải trí dưới nước .....(2)**

Kính gửi: .....(3).....

**1. Căn cứ pháp lý**

Căn cứ Nghị định số...../2019/NĐ-CP ngày ... tháng .....năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi giải trí dưới nước.

Căn cứ .....(4) .....

**2. Nội dung đề xuất**

a) Chiều dài vùng hoạt động: .....km (từ.....đến.....);

b) Chiều rộng vùng hoạt động: .....km (từ.....đến..... );

c) Tọa độ các điểm xác định vùng hoạt động (theo Hệ quy chiếu và Hệ tọa độ quốc gia VN-200 .....

d) Thời gian bắt đầu thực hiện khai thác .....

đ) Các nội dung khác

.....

.....

..... (5)..... kính đề nghị .....(3) xem xét, công bố vùng hoạt động .....(2)

.....

Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, .....(7)

**THỦ TRƯỞNG (6)**

(Ký tên, đóng dấu, họ và tên)

**Ghi chú:**

- (1) Ký hiệu viết tắt của cơ quan, tổ chức (đơn vị, doanh nghiệp).
- (2) Nêu tên vùng hoạt động (nếu có).
- (3) Nêu tên cơ quan có thẩm quyền công bố theo quy định tại Nghị định này.
- (4) Nêu: Quyết định phê duyệt (nếu có).
- (5) Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân.
- (6) Thẩm quyền ký là Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân.
- (7) Chữ viết tắt tên cơ quan tham mưu và số lượng bản lưu (nếu cần).

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....

.....(địa danh), ngày tháng năm 20.....

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Công bố mở vùng hoạt động vui chơi giải trí**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ...**

Căn cứ .....

Căn cứ Nghị định số .../2019/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi giải trí dưới nước;

Xét Đơn đề nghị công bố vùng hoạt động vui chơi giải trí của .....(1)..... và các hồ sơ liên quan;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố vùng hoạt động vui chơi giải trí của .....(1)....., với các nội dung:

1. Vị trí và phạm vi vùng hoạt động:

a) Khu vực hoạt động số 1: .....(2)..... được xác định bởi các điểm từ .... đến ... có tọa độ theo bảng Phụ lục kèm theo;

b) Khu neo đậu số 2: .....(2)..... được xác định bởi các điểm từ... đến... có tọa độ theo bảng Phụ lục kèm theo;

c) Khu neo đậu số ....: ...: (2) được xác định bởi các điểm từ ... đến... có tọa độ theo bảng Phụ lục kèm theo;

Theo vị trí tọa độ các điểm không chế vùng hoạt động do .....(3) ..... lập ngày. .... tháng ..... năm...

2. Chủ khai thác: .....

- Địa chỉ trụ sở: .....

- Số điện thoại: .....

3. Mục đích sử dụng: Hoạt động vui chơi giải trí.

**Điều 2.** .....(2) .....trong quá trình khai thác vùng hoạt động có trách nhiệm:

a) Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định tại Nghị định số .../2019/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 201.. của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi giải trí dưới nước và quy định của pháp luật có liên quan;

b) Không được phép hoạt động vui chơi giải trí trái mục đích được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố.

**Điều 3.** Các ....(4)..... và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;

.....

- Lưu: VT,...

**CHỦ TỊCH**

**Ghi chú:**

(1). Tên của tổ chức cá nhân đề nghị công bố vùng hoạt động.

(2). Thông tin về phạm vi vùng hoạt động:

- Nếu vùng hoạt động trên sông thì ghi: từ Km ... đến Km .... bờ (phải/trái) sông có chiều dài ....m dọc theo sông, chiều rộng ....m;

- Nếu vùng hoạt động không phải trên sông ghi: chiều dài, chiều rộng vùng hoạt động.

(3). Tên của tổ chức lập tọa độ các điểm khống chế vùng hoạt động.

(4). Các cá nhân là thủ trưởng các tổ chức có liên quan.

**Phụ lục**

(ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, ....)

**Tọa độ các điểm khống chế vùng hoạt động vui chơi giải trí dưới nước của ...**  
(theo hệ tọa độ VN2000 kinh tuyến trục ....<sup>0</sup> ...<sup>0</sup> vĩ chiều ...<sup>0</sup>)

<b>Điểm</b>	<b>X(m)</b>	<b>Y(m)</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>I</b>	<b>Vùng hoạt động số 1</b>		
B1			
B2			
B3			
B4			
...			
<b>II</b>	<b>Vùng hoạt động số 2</b>		
A1			
A2			
A3			
A4			
...			
<b>III</b>	<b>Vùng hoạt động số 3</b>		
C12			
C13			
C14			
C15			
...			



**3. Thủ tục đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc còi hiệu có màu sắc để quan sát**

**Trình tự thực hiện:**

Nộp hồ sơ:

- Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đề nghị đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc còi hiệu có màu sắc để quan sát đến Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau.

Giải quyết hồ sơ:

- Chậm nhất 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, Sở Giao thông vận tải kiểm tra thông tin và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét công bố đóng vùng hoạt động.

- Chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của Sở Giao thông vận tải, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định công bố đóng vùng hoạt động vui chơi giải trí.

**Thành phần hồ sơ:** Đơn đề nghị về công bố đóng vùng hoạt động vui chơi giải trí dưới nước.

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải.

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công bố đóng vùng hoạt động vui chơi giải trí dưới nước (kèm theo).

**Mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị về công bố đóng vùng hoạt động vui chơi giải trí dưới nước.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

TÊN TỔ CHỨC

-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

Số: /ĐĐN-.....(1)

.....(địa danh), ngày tháng năm 20.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Về công bố đóng vùng hoạt động vui chơi giải trí dưới nước**

.....(2)

Kính gửi: .....(3).....

**1. Căn cứ pháp lý**

Căn cứ Nghị định số ...../2019/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi giải trí dưới nước.

Căn cứ : .....(4) .....

**2. Nội dung đề xuất**

a) Lý do của việc đóng vùng hoạt động;

b) Địa danh;

c) Chiều dài vùng hoạt động: .....km (từ..... đến.....);

d) Chiều rộng vùng hoạt động: .....km (từ..... đến.....);

đ) Thời gian bắt đầu đóng vùng hoạt động: .....

e) Các nội dung khác

.....

.....

.....(5)..... kính đề nghị

.....(3)..... xem xét, công bố đóng vùng hoạt động

.....(2) .....

Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu: VT, .....(7)

**THỦ TRƯỞNG (6)**

(Ký tên, đóng dấu, họ và tên)

***Ghi chú:***

- (1) Ký hiệu viết tắt của cơ quan, tổ chức (đơn vị, doanh nghiệp).
- (2) Nêu tên vùng hoạt động (nếu có).
- (3) Nêu tên cơ quan có thẩm quyền công bố theo quy định tại Nghị định này.
- (4) Nêu: Quyết định phê duyệt (nếu có), hoặc căn cứ vào nhu cầu....
- (5) Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân.
- (6) Thẩm quyền ký là Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân.
- (7) Chữ viết tắt tên cơ quan tham mưu và số lượng bản lưu (nếu cần).

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....

.....(địa danh), ngày tháng năm 20.....

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố đóng vùng hoạt động vui chơi giải trí**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ...**

Căn cứ .....

Căn cứ Nghị định số .../2019/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi giải trí dưới nước;

Xét Đơn đề nghị công bố đóng vùng hoạt động vui chơi giải trí của .....(1)..... và các hồ sơ liên quan;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố đóng vùng hoạt động vui chơi giải trí của .....(1)....., với các nội dung:

- Địa chỉ trụ sở: .....
- Số điện thoại: .....
- Đã được cấp vùng hoạt động vui chơi giải trí theo Quyết định số .....

**Điều 2.** .....(1)..... có trách nhiệm thanh toán vật chướng ngại và trả lại nguyên trạng tự nhiên của vùng hoạt động như trước khi được công bố.

**Điều 3.** Các .....(2)..... và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;

.....

- Lưu: VT,...

**CHỦ TỊCH**

**Ghi chú:**

(1) Tên của tổ chức cá nhân đề nghị công bố đóng vùng hoạt động.

(2) Các cá nhân là thủ trưởng các tổ chức có liên quan.

#### **4. Thủ tục: Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu**

##### **Trình tự thực hiện:**

Nộp hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đề nghị đăng ký phương tiện vui chơi giải trí dưới nước (dùng cho phương tiện đăng ký lần đầu) đến Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau, nơi chủ sở hữu có trụ sở chính hoặc nơi đăng ký thường trú.

Giải quyết hồ sơ:

- Cơ quan đăng ký phương tiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký phương tiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cho chủ phương tiện; trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

##### **Thành phần hồ sơ:**

###### **1. Giấy tờ phải nộp, gồm:**

- Đơn đề nghị đăng ký phương tiện vui chơi giải trí dưới nước (dùng cho phương tiện đăng ký lần đầu);

- 02 ảnh màu có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;

- Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính) đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ.

###### **2. Giấy tờ phải xuất trình, gồm bản chính các loại sau:**

- Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm;

- Giấy phép hoặc tờ khai phương tiện nhập khẩu theo quy định của pháp luật đối với phương tiện được nhập khẩu;

- Giấy tờ chứng minh quyền sở hữu phương tiện: Hợp đồng mua bán hoặc hợp đồng đóng mới phương tiện hoặc các giấy tờ khác có giá trị tương đương;

- Giấy tờ chứng minh được phép hoạt động và có trụ sở tại Việt Nam đối với tổ chức nước ngoài hoặc giấy tờ chứng minh được phép cư trú tại Việt Nam đối với cá nhân nước ngoài.

(Trường hợp chủ phương tiện đồng thời là chủ cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa và phục hồi phương tiện được phép hoạt động theo quy định của pháp luật, khi thực hiện đăng ký phương tiện không phải xuất trình Giấy tờ chứng minh quyền sở hữu phương tiện: Hợp đồng mua bán hoặc hợp đồng đóng mới phương tiện hoặc các giấy tờ khác có giá trị tương đương).

**Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải.

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện.

**Mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị đăng ký phương tiện vui chơi giải trí dưới nước (dùng cho phương tiện đăng ký lần đầu).

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ PHƯƠNG TIỆN VUI CHƠI GIẢI TRÍ**  
**DƯỚI NƯỚC**  
*(Dùng cho phương tiện đăng ký lần đầu)*

Kính gửi: .....

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: .....đại diện cho các đồng sở hữu .....
- Trụ sở chính: (1).....
- Điện thoại:.....Email:.....

Đề nghị cơ quan cấp đăng ký phương tiện với đặc điểm cơ bản như sau:

Tên phương tiện:..... Ký hiệu thiết kế: .....

Công dụng: .....

Năm và nơi đóng:.....

Cấp tàu: ..... Vật liệu vỏ: .....

Chiều dài thiết kế: ..... m Chiều dài lớn nhất: ..... m

Chiều rộng thiết kế: ..... m Chiều rộng lớn nhất: ..... m

Chiều cao mạn: ..... m Chiều chìm: ..... m

Mạn khô: ..... m Trọng tải toàn phần: ..... tấn

Số người được phép chở: ..... người Sức kéo, đẩy: ..... tấn

Máy chính (số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất): .....

Máy phụ (nếu có).....

Giấy phép nhập khẩu số (nếu có):..... ngày ..... tháng ..... năm 20...

Do cơ quan ..... cấp.

Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số:.....do cơ quan  
.....cấp.

Hóa đơn nộp lệ phí trước bạ số ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....

Tôi cam đoan chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng  
phương tiện.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**CHỦ PHƯƠNG TIỆN (2)**

(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc  
nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu  
thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.

(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.



## **5. Thủ tục: Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước**

### **Trình tự thực hiện:**

#### **Nộp hồ sơ:**

- Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đề nghị đăng ký phương tiện vui chơi giải trí dưới nước (dùng cho phương tiện đăng ký lại) đến Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (trong trường hợp phương tiện đã được đăng ký lần đầu tại Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau).

- Trường hợp cần chuyển đăng ký phương tiện sang cơ quan đăng ký phương tiện của địa phương khác, chủ phương tiện nộp đơn đề nghị chuyển, nơi đăng ký, nêu rõ nơi đăng ký mới và nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện đã được cấp trước đó.

- Cơ quan đăng ký nơi chủ phương tiện đề nghị đăng ký phương tiện, căn cứ cơ sở dữ liệu của phương tiện để cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện mới cho chủ phương tiện với các nội dung thông tin đăng ký giữ nguyên như Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cũ.

#### **Giải quyết hồ sơ:**

- Sở Giao thông vận tải tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

- Cơ quan đăng ký phương tiện thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đã cấp trước đó, tiêu hủy theo quy định đối với các trường hợp thay đổi tên phương tiện, thay đổi thông số kỹ thuật, thay đổi chủ sở hữu phương tiện.

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký phương tiện cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cho chủ phương tiện; trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Trường hợp cần chuyển đăng ký phương tiện sang cơ quan đăng ký phương tiện của địa phương khác, chủ phương tiện nộp đơn đề nghị chuyển, nơi đăng ký, nêu rõ nơi đăng ký mới và nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện đã được cấp trước đó. Cơ quan đăng ký nơi chủ phương tiện đề nghị đăng ký phương tiện, căn cứ cơ sở dữ liệu của phương tiện để cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện mới cho chủ phương tiện với các nội dung thông tin đăng ký giữ nguyên như Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cũ.

#### **Thành phần hồ sơ:**

##### **\* Trường hợp thay đổi tên phương tiện:**

1. Đơn đề nghị đăng ký phương tiện vui chơi giải trí dưới nước (dùng cho phương tiện đăng ký lại);

2. Giấy chứng nhận đăng ký đã được cấp trước đó và xuất trình Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm.

**\* Trường hợp thay đổi thông số kỹ thuật:**

1. Đơn đề nghị đăng ký phương tiện vui chơi giải trí dưới nước (dùng cho phương tiện đăng ký lại);

2. Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện đã được cấp trước đó, biên lai hoặc giấy chứng nhận đã nộp phí, lệ phí (nếu có); xuất trình Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm.

**\* Trường hợp thay đổi chủ sở hữu phương tiện:**

1. Đơn đề nghị đăng ký phương tiện vui chơi giải trí dưới nước (dùng cho phương tiện đăng ký lại);

2. Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện đã được cấp trước đó, biên lai hoặc giấy chứng nhận đã nộp phí, lệ phí (nếu có); xuất trình giấy tờ chứng minh quyền sở hữu phương tiện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 20 của Nghị định 48/2019/NĐ-CP, Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm.

3. Trường hợp cần chuyển đăng ký phương tiện sang cơ quan đăng ký phương tiện của địa phương khác, chủ phương tiện nộp đơn đề nghị chuyển, nơi đăng ký, nêu rõ nơi đăng ký mới và nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện đã được cấp trước đó.

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải.

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện.

**Mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị đăng ký phương tiện vui chơi giải trí dưới nước (dùng cho phương tiện đăng ký lại).

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ PHƯƠNG TIỆN VUI CHƠI GIẢI TRÍ DƯỚI NƯỚC**  
*(Dùng cho phương tiện đăng ký lại)*

Kính gửi: .....

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: .....đại diện cho các đồng sở hữu .....

- Trụ sở chính: (1).....

- Điện thoại:.....Email:.....

Đề nghị cơ quan cấp đăng ký phương tiện với đặc điểm cơ bản như sau:

Tên phương tiện: ..... Số đăng ký: .....

do..... cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... có đặc điểm như sau:

Ký hiệu thiết kế: ..... Cấp tàu: .....

Công dụng: ..... Vật liệu vỏ: .....

Năm và nơi đóng: .....

Chiều dài thiết kế: ..... m Chiều dài lớn nhất: ..... m

Chiều rộng thiết kế: ..... m Chiều rộng lớn nhất:..... m

Chiều cao mạn: ..... m Chiều chìm: ..... m

Mạn khô: ..... m Trọng tải toàn phần: ..... tấn

Số người được phép chở: .....người Sức kéo đẩy: .....tấn

Máy chính (số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất):.....

Máy phụ (nếu có): .....

Nay đề nghị đăng ký lại phương tiện với lý do .....

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm và chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng phương tiện./.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**CHỦ PHƯƠNG TIỆN (2)**

(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.

(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.

## **6. Thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước**

### **Trình tự thực hiện:**

Nộp hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước đến Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (trong trường hợp phương tiện đã được đăng ký lần đầu tại Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau).

Giải quyết hồ sơ:

- Sở Giao thông vận tải tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký phương tiện cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cho chủ phương tiện; trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký bị hư hỏng, cơ quan đăng ký phương tiện thu lại và tiêu hủy Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện bị hư hỏng theo quy định. Nội dung Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện mới có nội dung được giữ nguyên như Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện đã cấp trước đó.

- Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký bị mất, các nội dung tại Giấy chứng nhận cấp lại được giữ nguyên như Giấy chứng nhận đã cấp trước đó.

- Cơ quan đăng ký phương tiện thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng và trên cổng thông tin điện tử của cơ quan về các trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện.

### **Thành phần hồ sơ:**

**1. Trường hợp bị mất Giấy chứng nhận đăng ký:** Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện vui chơi giải trí dưới nước trong đó nêu rõ lý do và chịu trách nhiệm về tính trung thực nội dung khai báo.

**2. Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký bị hư hỏng:** Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện vui chơi giải trí dưới nước và nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện đã được cấp trước đó.

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải.

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện.

**Mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện vui chơi giải trí dưới nước.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ PHƯƠNG TIỆN VUI CHƠI GIẢI TRÍ DƯỚI NƯỚC**

Kính gửi: .....

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: .....đại diện cho các đồng sở hữu .....

- Trụ sở chính: (1).....

- Điện thoại:.....Email:.....

Đề nghị cơ quan đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện với đặc điểm cơ bản như sau:

Tên phương tiện: ..... Số đăng ký: .....

do..... cấp ngày .... tháng .... năm ..... có đặc điểm cơ bản như sau:

Ký hiệu thiết kế: ..... Cấp tàu: .....

Công dụng: ..... Vật liệu vỏ: .....

Năm và nơi đóng: .....

Chiều dài thiết k..... m Chiều dài lớn nhất: ..... m

Chiều rộng thiết k..... m Chiều rộng lớn nhất: ..... m

Chiều cao mạn: ..... m Chiều chìm: ..... m

Mạn khô: ..... m Trọng tải toàn phần: .....tấn

Số người được phép chở: .....người Sức kéo đẩy: .....tấn

Máy chính (số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất): .....

Máy phụ (nếu có): .....

Lý do xin cấp lại: .....

Tôi cam đoan lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai của mình./.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**CHỦ PHƯƠNG TIỆN (2)**

(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương,

(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.

## **7. Thủ tục: Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước**

### **Trình tự thực hiện:**

Nộp hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đề nghị xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước đến Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau.

Giải quyết hồ sơ:

- Cơ quan đăng ký phương tiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

- Trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Giao thông vận tải cấp giấy chứng nhận xóa đăng ký phương tiện cho chủ phương tiện; trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Sở Giao thông vận tải thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng và trên cổng thông tin điện tử của cơ quan về các trường hợp xóa đăng ký phương tiện.

### **Thành phần hồ sơ:**

1. Đơn đề nghị xóa đăng ký phương tiện vui chơi giải trí dưới nước;
2. Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện đã được cấp.

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải.

**Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận xóa đăng ký phương tiện.

**Mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị xóa đăng ký phương tiện vui chơi giải trí dưới nước.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÓA ĐĂNG KÝ PHƯƠNG TIỆN**  
**VUI CHƠI GIẢI TRÍ DƯỚI NƯỚC**

Kính gửi: .....

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: .....đại diện cho các đồng sở hữu .....
- Trụ sở chính: (1).....
- Điện thoại:.....Email:.....

Đề nghị cơ quan xóa đăng ký phương tiện với đặc điểm cơ bản như sau:

Tên phương tiện: ..... Số đăng ký: .....

Công dụng: ..... Ký hiệu thiết kế: .....

Năm và nơi đóng: .....

Cấp tàu: ..... Vật liệu vỏ: .....

Chiều dài thiết kế:..... m Chiều dài lớn nhất: ..... m

Chiều rộng thiết kế: ..... m Chiều rộng lớn nhất: ..... m

Chiều cao mạn: ..... m Chiều chìm: ..... m

Mạn khô: ..... m Trọng tải toàn phần: ..... tấn

Số người được phép chở: ...người Sức kéo đẩy: .....tấn

Máy chính (số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất):

.....

Máy phụ (nếu có): .....

Nay đề nghị ..... xóa đăng ký phương tiện trên.

Lý do xóa đăng ký: .....

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về việc sở hữu phương tiện trên và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng phương tiện./.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....  
**CHỦ PHƯƠNG TIỆN (2)**

(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.

(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, LIÊN THÔNG VÀ ĐIỆN TỬ ĐỐI VỚI THỦ TỤC  
HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ  
GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH CÀ MAU**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2019  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

---

**A. CẤP TỈNH**

**I. Lĩnh vực Đường thủy nội địa**

**1. Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa (không liên thông)**

**1.1. Thủ tục: Chấp thuận hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước tại vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải**

- a) Thời gian giải quyết: 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.  
b) Quy trình giải quyết:

Số TT	Nội dung công việc	Chuyển đến	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian thực hiện
1.	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn	↙	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2.	Lãnh đạo phòng phân công xử lý	↙	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	0,5 ngày làm việc
3.	Chuyên viên xử lý hồ sơ	↙	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	01 ngày làm việc
4.	Lãnh đạo phòng trình ký	↙	Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	01 ngày làm việc
5.	Lãnh đạo đơn vị phê duyệt	↙	Lãnh đạo đơn vị	0,5 ngày làm việc
6.	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống	↙	Văn phòng Sở	0,5 ngày làm việc
7.	Trả kết quả	↙	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày






**1.2. Thủ tục: Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu**

**1.3. Thủ tục: Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước**

**1.4. Thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước**

a) Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

Số TT	Nội dung công việc	Chuyển đến	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian thực hiện
1.	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn		Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2.	Lãnh đạo phòng phân công xử lý		Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	0,25 ngày làm việc
3.	Chuyên viên xử lý hồ sơ		Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	01 ngày làm việc
4.	Lãnh đạo phòng trình ký		Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	0,25 ngày làm việc
5.	Lãnh đạo đơn vị phê duyệt		Lãnh đạo đơn vị	0,25 ngày làm việc
6.	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống		Văn phòng Sở	0,25 ngày làm việc
7.	Trả kết quả		Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**1.5. Thủ tục: Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước**

a) Thời gian giải quyết: 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết

Số TT	Nội dung công việc	Chuyển đến	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian thực hiện
1.	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn		Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Tiếp nhận và chuyển ngay
2.	Chuyên viên xử lý hồ sơ		Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	0,25 ngày làm việc
3.	Lãnh đạo phòng trình ký		Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái	0,25 ngày làm việc
4.	Lãnh đạo đơn vị phê duyệt		Lãnh đạo đơn vị	0,25 ngày làm việc
5.	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống		Văn phòng Sở	0,25 ngày làm việc
6.	Trả kết quả		Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**Tổng số có 05 quy trình thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa không liên thông được phê duyệt./.**

*Lưu ý: Để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trước 01 buổi.*

## 2. Thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông

2.1. Thủ tục: Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát

a) Thời gian giải quyết: 08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:








- Tại Sở Giao thông vận tải (04 ngày làm việc)

Số TT	Nội dung công việc	Chuyển đến	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian thực hiện
1.	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn		Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,5 ngày làm việc
2.	Lãnh đạo phòng phân công xử lý		Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	0,5 ngày làm việc
3.	Chuyên viên xử lý hồ sơ		Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	01 ngày làm việc
4.	Lãnh đạo phòng trình ký		Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	01 ngày làm việc
5.	Lãnh đạo đơn vị phê duyệt		Lãnh đạo đơn vị	0,5 ngày làm việc
6.	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống		Văn phòng Sở	0,5 ngày làm việc
7.	Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký quyết định		Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh <sup>1</sup>	04 ngày làm việc
8.	Trả kết quả (nếu có)		Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (04 ngày làm việc)

Số TT	Nội dung công việc	Chuyển đến	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian thực hiện
-------	--------------------	------------	---------------------------	---------------------

<sup>1</sup> Quy trình tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.	Tiếp nhận và chuyển hồ sơ		Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2.	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phân công xử lý hồ sơ		Lãnh đạo Văn phòng	0,25 ngày làm việc
3.	Chuyên viên xử lý hồ sơ		Phòng chuyên môn	1,75 ngày làm việc
4.	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm tra, trình		Lãnh đạo Văn phòng	0,5 ngày làm việc
5.	Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt		Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh	01 ngày làm việc
6.	Ghi số, lưu hồ sơ và scan kết quả lên hệ thống		Phòng Hành chính - Tổ chức	0,25 ngày làm việc
7.	Trả kết quả		Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày


**2.2. Thủ tục: Thủ tục đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc để quan sát**

a) Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết

**- Tại Sở Giao thông vận tải (01 ngày làm việc)**

Số TT	Nội dung công việc	Chuyển đến	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian thực hiện
1.	Tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử, xuất phiếu hẹn		Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Tiếp nhận và chuyển ngay
2.	Lãnh đạo phòng phân công xử lý		Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	Tiếp nhận và chuyển ngay
3.	Chuyên viên xử lý hồ sơ		Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	0,25 ngày làm việc
4.	Lãnh đạo phòng trình ký		Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	0,25 ngày làm việc

5.	Lãnh đạo đơn vị phê duyệt		Lãnh đạo đơn vị	0,25 ngày làm việc
6.	Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống		Văn phòng Sở	0,25 ngày làm việc
7.	Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký quyết định		Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	02 ngày làm việc
8.	Trả kết quả (nếu có)		Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**- Tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (02 ngày làm việc)**

Số TT	Nội dung công việc	Chuyển đến	Phòng, ban, bộ phận xử lý	Thời gian thực hiện
1.	Tiếp nhận và chuyển hồ sơ		Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0,25 ngày làm việc
2.	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phân công xử lý hồ sơ		Lãnh đạo Văn phòng	0,25 ngày làm việc
3.	Chuyên viên xử lý hồ sơ		Phòng chuyên môn	0,75 ngày làm việc
4.	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm tra, trình		Lãnh đạo Văn phòng	0,25 ngày làm việc
5.	Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt		Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh	0,25 ngày làm việc
6.	Ghi số, lưu hồ sơ và scan kết quả lên hệ thống		Phòng Hành chính - Tổ chức	0,25 ngày làm việc
7.	Trả kết quả		Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Không tính ngày

**Tổng số có 02 quy trình thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông được phê duyệt./.**

*Lưu ý: Để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trước 01 buổi.*